

Số: 64/2020/QĐST-DS

Thanh Bình, ngày 17 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 292/2020/TLST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Lê Thị T, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Ấp C, xã C, huyện B, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Cao Thị L, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Ấp C, xã C, huyện B, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị T yêu cầu bà Cao Thị L trả số tiền vốn và lãi tổng cộng 22.908.000 đồng (Hai mươi hai triệu chín trăm linh tám nghìn đồng).

Bà Cao Thị L đồng ý trả cho bà Lê Thị T số tiền vốn và lãi tổng cộng 22.908.000 đồng (Hai mươi hai triệu chín trăm linh tám nghìn đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định pháp luật, nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí:

Bà Cao Thị L đồng ý nộp 573.000 đồng (Năm trăm bảy mươi ba nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Lê Thị T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Lê Thị T 796.000 đồng (Bảy trăm chín mươi sáu nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: BI/2019/0002236, quyển số 0045, ngày 09/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Xuân Nữ

